

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: 2018/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 20 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

SỞ NỘI VỤ QUẢNG BÌNH
Số: 2201
ĐẾN Ngày 21/6/18
Chuyên: CCVC
Lưu hồ sơ số: Căn cứ

Ban hành Kế hoạch tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển đối với các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học;

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Thông tư số 05/2012/TT-BNV ngày 24/10/2012 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Quyết định số 04/2011/QĐ-UBND ngày 09/5/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 76/SNV-CCVC ngày 18/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển đối với các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức năm 2018 (có Kế hoạch kèm theo), kể từ ngày ký quyết định.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch để tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển đối với các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức năm 2018.

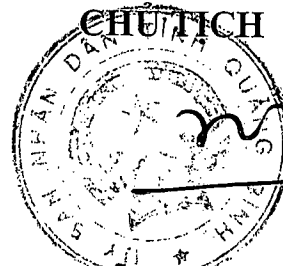
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.NC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hoài

KẾ HOẠCH

**Tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển đối với
các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức năm 2018**

(Kèm theo Quyết định số 2040/QĐ-UBND ngày 20/06/2018

của UBND tỉnh Quảng Bình)

Thực hiện quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển đối với các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức năm 2018:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển để bố trí làm việc ở phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đảm bảo đủ số lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

Việc tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển đối với các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức phải thực hiện đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn đúng nguyên tắc, quy trình theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Chỉ tiêu cần tuyển

Tổng số chỉ tiêu tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển công chức có 60 chỉ tiêu (có biểu số lượng và vị trí việc làm cần tuyển chi tiết kèm theo).

2. Đối tượng tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển

- Người tốt nghiệp đại học, sau đại học loại giỏi, loại xuất sắc ở nước ngoài theo quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 19 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP và sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ;

- Viên chức đang công tác tại các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và UBND cấp huyện thuộc tỉnh Quảng Bình.

- Những người đang hợp đồng làm việc theo Chính sách thu hút, đào tạo nhân tài tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2011 - 2015 theo Quyết định số 17/2011/QĐ-UBND ngày 10/11/2011 tại các cơ quan hành chính.

- Những người đang hợp đồng lao động theo Chính sách sử dụng con em Quảng Bình tốt nghiệp đại học giai đoạn 2012 - 2015 theo Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 23/8/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh tại các cơ quan hành chính.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện của người tham gia dự tuyển

3.1. Người đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

a) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.

b) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên; hiện đang công tác trong ngành, lĩnh vực cần tuyển; có thời hạn từ đủ 60 tháng trở lên làm công việc yêu cầu trình độ đào tạo đại học, sau đại học trong ngành, lĩnh vực cần tuyển (không kể thời gian tập sự, thử việc và nếu có thời gian công tác không liên tục thì được cộng dồn) hoặc tốt nghiệp thủ khoa tại các cơ sở đào tạo trình độ đại học ở trong nước tốt nghiệp đại học, sau đại học loại giỏi, loại xuất sắc ở nước ngoài theo quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 19 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ hoặc theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

c) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; Chứng chỉ Tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; trong thời gian công tác 05 năm gần nhất không vi phạm pháp luật đến mức bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đáp ứng được ngay yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển (đối với trường hợp người dự tuyển là viên chức).

đ) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

3.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:


a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

4. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Mỗi thí sinh dự tuyển nộp 01 bộ Hồ sơ đăng ký dự tuyển vào một vị trí việc làm tại cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng, Hồ sơ dự tuyển gồm:

- Bản sơ yếu lý lịch theo mẫu số 2c (ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Bộ Nội vụ) về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó công tác (hoặc bản Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của chính quyền địa phương đối với các trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học loại giỏi, loại xuất sắc ở nước ngoài theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 19 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP hoặc theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP) trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển; 

- Bản sao giấy khai sinh;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo yêu cầu của vị trí dự tuyển (riêng đối với các trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học loại giỏi, loại xuất sắc ở nước ngoài theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 19 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP hoặc Nghị định số 140/2017/NĐ-CP, nộp thêm bảng điểm kết quả học tập đại học, sau đại học, giấy chứng nhận tốt nghiệp thủ khoa theo quy định) trong thời hạn ít nhất 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Các giấy tờ liên quan để xác định số năm kinh nghiệm công tác trong ngành, lĩnh vực cần tuyển đối với người tham gia dự tuyển là viên chức và người đang hợp đồng lao động theo Chính sách sử dụng con em Quảng Bình tốt nghiệp đại học giai đoạn 2012 - 2015 hoặc Chính sách thu hút, đào tạo nhân tài tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2011 - 2015;

- Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng đã đạt được trong 5 năm gần nhất đối với người dự tuyển là viên chức có nhận xét và xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị người đó đang công tác;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn không quá 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

Toàn bộ hồ sơ đựng trong túi bằng bìa cứng cỡ 24cm x 32cm, ngoài bì ghi rõ Hồ sơ đăng ký tuyển dụng công chức không qua thi năm 2018 - đối tượng dự tuyển, ngành hoặc chuyên ngành dự tuyển, vị trí dự tuyển vào phòng, ban chuyên môn thuộc sở, huyện, số điện thoại và địa chỉ liên hệ.

5. Hội đồng kiểm tra, sát hạch

5.1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch để xem xét tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển. Số lượng Hội đồng kiểm tra, sát hạch có 05 người gồm:


- Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Các ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo các cơ quan có liên quan.
- Ủy viên Hội đồng kiêm thư ký là lãnh đạo Phòng Công chức - Viên chức, Sở Nội vụ.

5.2. Nhiệm vụ

- Kiểm tra hồ sơ của người tham gia tiếp nhận vào công chức đối với các trường hợp tuyển dụng vào công chức không qua thi tuyển.

- Thành lập các Ban giúp việc để tổ chức thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng lịch trình thực hiện, thời gian địa điểm thu nhận hồ sơ, nội dung kiểm tra, sát hạch; tổ chức kiểm tra sát hạch, phúc khảo, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tuyển dụng công chức theo quy định.

- Tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh quyết định công nhận kết quả tuyển dụng. 

6. Nội dung, hình thức kiểm tra, sát hạch

- Hội đồng kiểm tra, sát hạch tổ chức phỏng vấn về Kiến thức chung và Nghiệp vụ chuyên ngành theo vị trí việc làm cần tuyển để xem xét tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển.

- Nội dung Kiểm tra sát phải được công bố công khai để người tham gia dự tuyển biết.

7. Xác định người trúng tuyển

7.1. Người trúng tuyển trong kỳ kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại điểm 3 mục II Kế hoạch này;

b) Có điểm phỏng vấn mỗi môn đạt từ 50 điểm trở lên;

c) Có kết quả kiểm tra, sát hạch cao hơn lấy từ cao xuống thấp (nếu một vị trí tuyển dụng có từ 02 người trở lên tham gia kiểm tra, sát hạch).

7.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả kiểm tra, sát hạch bằng nhau ở một vị trí cần tuyển dụng, xác định kết quả trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Người có trình độ đào tạo chuyên ngành cao hơn (thuộc diện thu hút cán bộ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP);

b) Người có điểm phỏng vấn môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn;

c) Người có kinh nghiệm công tác trong ngành, lĩnh vực cần tuyển dụng lâu năm hơn.

Sau khi xét các thứ tự ưu tiên nêu trên mà vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Hội đồng kiểm tra, sát hạch báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển.

8. Lệ phí dự tuyển

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức, mức thu 500.000 đồng/người.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Tham mưu, trình UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch để tiếp nhận vào công chức đối với các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức.

- Giúp Hội đồng kiểm tra sát hạch tổ chức thực hiện các bước của quy trình tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển theo kế hoạch của UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí đủ kinh phí để tổ chức kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào công chức đối với các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức.

Handwritten signature

3. Văn phòng UBND tỉnh

Phối hợp với Sở Nội vụ rà soát, thẩm định các văn bản liên quan đến việc tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển trình UBND và Bộ Nội vụ theo quy định.

4. Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố có chỉ tiêu tiếp nhận vào công chức đối với các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức

- Tổ chức kiểm tra, sơ tuyển đối với người đăng ký tuyển dụng: Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

- Tổng hợp danh sách, hồ sơ các trường hợp đủ điều kiện, báo cáo Hội đồng kiểm tra sát hạch (qua Sở Nội vụ);

Trên đây là Kế hoạch tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển đối với các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức năm 2018. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Hữu Hoài

**Chỉ tiêu tiếp nhận vào công chức không qua thi tuyển đối với
các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức năm 2018**
(Kèm theo Quyết định số 2040/QĐ-UBND ngày 20/6/2018 của UBND tỉnh)

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế được giao năm 2018	Biên chế công chức hiện có	Chỉ tiêu cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngành, chuyên ngành cần tuyển
1	Sở Du lịch	14	11			
1.1	Phòng Quản lý Du lịch			1	Tham mưu công tác quản lý lưu trú, dịch vụ du lịch; quản lý lữ hành, hướng dẫn viên	Đại học các ngành về Du lịch
1.2	Văn phòng Sở			1	Tham mưu kế hoạch, tổng hợp, tài chính kế toán, dự toán ngân sách, giám sát sử dụng các nguồn ngân sách	Đại học Kế toán, Tài chính
2	Sở Công Thương					
2.1	Khối Văn phòng Sở	29	26			
2.1.1	Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp			1	Tham mưu công tác quản lý tài chính các dự án của Sở quản lý	Đại học các chuyên ngành Kinh tế, Tài chính
2.1.2	Văn phòng sở			1	Tham mưu công tác hành chính, tổng hợp, công nghệ thông tin;	Đại học chuyên ngành Tin học, Công nghệ thông tin
2.1.3	Phòng Quản lý điện năng			1	Tham mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực năng lượng	Đại học ngành Điện
2.2	Chi cục Quản lý thị trường	55	51			
2.2.1	Phòng nghiệp vụ - Tổng hợp			1	Tham mưu và trực tiếp kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý vi phạm hành chính	Đại học các ngành Kinh tế, Thương mại

Đa

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế được giao năm 2018	Biên chế công chức hiện có	Chỉ tiêu cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngành, chuyên ngành cần tuyển
2.2.2	Đội quản lý thị trường số 5 (huyện Bồ Trách)			1	Tham mưu và trực tiếp kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý vi phạm hành chính	Đại học các ngành Kinh tế, Thương mại
2.2.3	Đội quản lý thị trường số 8 (thị xã Ba Đồn)			1	Tham mưu và trực tiếp kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý vi phạm hành chính	Đại học các ngành Kinh tế, Thương mại
3	Sở Tài chính	54	52			
3.1	Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp			2	Tham mưu quản lý nhà nước tài chính hành chính sự nghiệp; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán, quyết toán, giám sát sử dụng ngân sách	Đại học các ngành Kế toán, Tài chính - Ngân hàng
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	47	42			
4.1	Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục			2	Thực hiện công tác khảo thí và kiểm định giáo dục kiêm nhiệm chỉ đạo giảng dạy môn địa lý, môn hóa học	Đại học sư phạm Địa lý, Hóa học
4.2	Phòng Giáo dục chuyên nghiệp thường xuyên			1	Tham mưu chỉ đạo công tác dạy học môn giáo dục công dân kiêm công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp.	Đại học ngành Triết học, Giáo dục chính trị
4.3	Phòng Giáo dục Trung học			1	Tham mưu chỉ đạo công tác dạy và học môn thể dục thể thao và giáo dục quốc phòng	Đại học Thể dục thể thao, Giáo dục quốc phòng - an ninh
5	Sở Thông tin và Truyền thông	23	19			
5.1	Văn phòng Sở			1	Thực hiện công tác tài chính, kế toán, lập dự toán thu chi, công tác hành chính quản trị	Đại học ngành Kế toán, Tài chính
5.2	Phòng Bưu chính, viễn thông			1	Tham mưu quản lý hạ tầng thông tin, tần số vô tuyến điện	Đại học chuyên ngành Điện tử viễn thông, Kỹ thuật điện tử
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn					
6.1	Khối Văn phòng Sở	38	36			

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế được giao năm 2018	Biên chế công chức hiện có	Chỉ tiêu cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngành, chuyên ngành cần tuyển
6.1.1	Phòng Kế hoạch - Tài chính			1	Tham mưu xây dựng, quản lý quy hoạch kế hoạch của ngành nông nghiệp phát triển nông thôn	Đại học ngành Quản lý sản xuất và tài nguyên nông nghiệp
6.2	Chi cục Kiểm lâm	233	230			
6.2.1	Phòng Sử dụng và phát triển rừng			1	Tham mưu quy hoạch hệ thống nguồn giống cây lâm nghiệp, hướng dẫn sản xuất giống cây lâm nghiệp, tuyên truyền sử dụng và phát triển rừng	Đại học ngành Lâm nghiệp
6.2.2	Hạt Kiểm lâm huyện Lệ Thủy			1	Thực hiện công tác tài chính, kế toán; quản lý, sử dụng ngân sách, báo cáo thanh quyết toán tài chính	Đại học ngành Kế toán, Tài chính
6.3	Chi cục Thủy lợi	14	13			
6.3.1	Phòng Quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn			1	Thực hiện quản lý nhà nước về công tác tưới tiêu, khai thác, vận hành công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn	Đại học ngành Thủy lợi
6.4	Chi cục Trồng trọt và BVTV	22	20			
6.4.1	Trạm Bảo vệ thực vật thị xã Ba Đồn			1	Tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, quy trình kỹ thuật về sản xuất, trồng trọt, đề xuất biện pháp phòng trừ sinh vật gây hại	Đại học ngành hoặc chuyên ngành Khoa học cây trồng
6.5	Chi cục Phát triển nông thôn	8	6			
6.5.1	Phòng Kinh tế hợp tác và trang trại			1	Tham mưu lĩnh vực kinh tế hợp tác, hợp tác xã, tổ hợp tác, kinh tế hộ, kinh tế trang trại	Đại học ngành hoặc chuyên ngành Phát triển nông thôn
6.5.2	Phòng Phát triển và bố trí dân cư			1	Tham mưu quy hoạch và bố trí dân cư, di dân tái định cư và phát triển nông thôn	Đại học ngành hoặc chuyên ngành Kinh tế phát triển, Phát triển nông thôn
6.6	Chi cục Thủy sản	14	12			

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế được giao năm 2018	Biên chế công chức hiện có	Chỉ tiêu cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngành, chuyên ngành cần tuyển
6.6.1	Phòng Hành chính Tổng hợp			1	Tham mưu quản lý nhà nước về tài chính - kế toán, quản lý sử dụng các nguồn kinh phí, tiền lương; quản lý tài sản, công cụ, thiết bị	Đại học ngành Kế toán, Tài chính
6.6.2	Phòng Nuôi trồng thủy sản			1	Tham mưu quản lý nhà nước về lĩnh vực nuôi trồng thủy sản; quản lý môi trường nuôi	Đại học ngành Nuôi trồng thủy sản
6.7	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	26	22			
6.7.1	Phòng Quản lý thuốc và thức ăn chăn nuôi			1	Tham mưu quản lý thuốc và thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất dùng trong chăn nuôi và thú y	Đại học ngành Công nghệ sinh học
6.7.2	Phòng Quản lý thuốc và thức ăn chăn nuôi			1	Tham mưu quản lý các chất cấm sản xuất, nhập khẩu, lưu thông và sử dụng trong sản xuất, kinh doanh; quản lý kinh doanh thuốc thú y	Đại học ngành Thú y, Chăn nuôi Thú y
6.7.3	Phòng Quản lý dịch bệnh			1	Thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực thú y thủy sản; kiểm dịch thủy sản	Đại học ngành Nuôi trồng thủy sản
6.7.4	Phòng Thanh tra, pháp chế			1	Tham mưu quản lý nhà nước về thanh tra, pháp chế trong lĩnh vực chăn nuôi thú y	Đại học ngành Chăn nuôi thú y
7	Ban Dân tộc	15	14			
7.1	Phòng Kế hoạch Tổng hợp và Chính sách dân tộc			1	Tham mưu xây dựng kế hoạch, thẩm định dự án, công trình đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, dự án và đề án phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Đại học ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp, Phát triển nông thôn
8	Sở Y tế					
8.1	Chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm	11	10	1	Tham mưu về công tác thanh tra vệ sinh an toàn thực phẩm	Đại học ngành Bảo quản chế biến nông sản

ĐK

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế được giao năm 2018	Biên chế công chức hiện có	Chỉ tiêu cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngành, chuyên ngành cần tuyển
8.2	Chi cục Dân số Kế hoạch hóa gia đình	14	11	1	Tham mưu thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành, công tác xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, thuốc, hóa chất, vật tư tiêu hao, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình	Đại học chuyên ngành Dược
9	Sở Tư pháp	28	25			
9.1	Phòng Hành chính tư pháp			1	Tham mưu quản lý nhà nước về công tác lý lịch tư pháp; quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp	Đại học các chuyên ngành Luật
9.2	Thanh tra sở			1	Thực hiện tham mưu công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng; thực hiện thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, kiểm tra việc thi hành pháp luật	Đại học các chuyên ngành Luật
9.3	Văn phòng sở			1	Tham mưu thực hiện tổng hợp, thống kê, cải cách hành chính	Đại học các chuyên ngành Luật, Quản lý hành chính
10	Sở Giao thông vận tải	31	29			
10.1	Khối Văn phòng Sở					
10.1.1	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông			1	Thực hiện tuần kiểm viên, tư vấn giám sát trưởng các công trình sửa chữa đường bộ; thống kê số liệu hạ tầng giao thông cầu đường bộ	Đại học ngành hoặc chuyên ngành Cầu đường bộ
10.1.2	Phòng Quản lý Vận tải - Phương tiện và người lái			1	Tham mưu thực hiện công tác quản lý phương tiện thủy nội địa, quản lý đào tạo sát hạch, cấp chứng chỉ chuyên môn, phương tiện thủy nội địa	Đại học chuyên ngành tàu thủy

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế được giao năm 2018	Biên chế công chức hiện có	Chỉ tiêu cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngành, chuyên ngành cần tuyển
10.2	Thanh tra Giao thông vận tải	17	14	3	Thực hiện kiểm tra công tác đảm bảo an toàn giao thông khi thi công trên đường bộ đang khai thác, công tác duy tu, bảo dưỡng đường bộ. Kiểm tra xử lý các vi phạm kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	Đại học các ngành Luật, Giao thông, Xây dựng
11	Sở Nội vụ	30	29			
11.1	Phòng Công chức - Viên chức			1	Theo dõi công tác bình đẳng giới; theo dõi, hướng dẫn công tác cử tuyển	Đại học ngành Quan hệ công chúng, Khoa học xã hội và nhân văn
12	Sở Xây dựng	30	29			
12.1	Phòng Kinh tế Xây dựng			1	Tham mưu công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh tế xây dựng; quản lý công tác chi phí đầu tư xây dựng, hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh	Đại học các ngành về xây dựng dân dụng và công nghiệp; kinh tế xây dựng
13	Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng	4	3			
13.1	Hạt Kiểm lâm Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng			1	Tham mưu công tác pháp chế, thanh tra giải quyết các vi phạm về quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn	Đại học các ngành Lâm nghiệp, Lâm sinh, Bảo vệ rừng
14	UBND huyện Quảng Ninh	90	86			
14.1	Phòng Kinh tế - hạ tầng			2	Tham mưu công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực xây dựng và các công trình khác; các chương trình, dự án đầu tư xây dựng, quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị	Đại học ngành hoặc chuyên ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp

85

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế được giao năm 2018	Biên chế công chức hiện có	Chỉ tiêu cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngành, chuyên ngành cần tuyển
14.2	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân			1	Tham mưu công tác tiếp nhận hồ sơ và chuyển trả hồ sơ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Đại học các chuyên ngành
14.3	Phòng Nội vụ			1	Tham mưu công tác kế toán kiêm theo dõi công tác cải cách hành chính, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức	Đại học chuyên ngành Kinh tế, Quản trị kinh doanh.
15	UBND huyện Bồ Trạch	98	94			
15.1	Phòng Nội vụ			1	Tham mưu công tác kế toán kiêm theo dõi công tác thi đua khen thưởng	Đại học Kế toán, Tài chính
15.2	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội			1	Tham mưu công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực lao động, việc làm và dạy nghề cho lao động nông thôn	Đại học chuyên ngành Phát triển nông thôn và Khuyến nông
16	UBND Thị xã Ba Đồn	88	83			
16.1	Phòng Tài chính - Kế hoạch			1	Tham mưu phụ trách tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội	Đại học các ngành về Kinh tế, Tài chính, Tài chính - Ngân hàng
16.2	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân			1	Phụ trách công tác tổng hợp Văn hóa - Xã hội	Đại học ngành Ngữ văn, Lịch sử
16.3	Phòng Giáo dục và Đào tạo			1	Phụ trách quản lý giáo dục mầm non	Đại học Giáo dục ngành Mầm non
17	UBND huyện Minh Hóa	89	83			
17.1	Phòng Nội vụ			1	Tham mưu công tác đối với những người hoạt động không chuyên trách kiêm kế toán Phòng Nội vụ	Đại học các ngành Khoa học xã hội nhân văn, Kế toán
17.2	Phòng Tài nguyên và Môi trường			1	Tham mưu công tác quản lý đất đai	Đại học ngành Quản lý đất đai
17.3	Phòng Nông nghiệp và PTNT			1	Tham mưu trong công tác quản lý, phát triển lâm nghiệp trên địa bàn huyện	Đại học ngành Lâm nghiệp, chuyên ngành Lâm học

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế được giao năm 2018	Biên chế công chức hiện có	Chỉ tiêu cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngành, chuyên ngành cần tuyển
18	UBND huyện Quảng Trạch	87	74			
18.1	Phòng Nông nghiệp và PTNT			1	Phụ trách kỹ thuật nông nghiệp, tham mưu công tác quản lý ngành nghề nông thôn, phát triển tiểu thủ công nghiệp, trang trại	Đại học ngành hoặc chuyên ngành Công nghiệp và Công trình nông thôn
18.2	Phòng Kinh tế - Hạ tầng			1	Quản lý xây dựng công trình giao thông	Đại học ngành hoặc chuyên ngành Xây dựng cầu đường, Giao thông
18.3	Phòng Nội vụ			1	Phụ trách công tác cán bộ, công chức, viên chức; phụ trách công tác cải cách hành chính, địa giới hành chính, chính quyền cấp xã	Đại học ngành Công nghệ thông tin, Quản lý hành chính
19	UBND huyện Lệ Thủy	99	94			
19.1	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội			1	Tham mưu theo dõi lĩnh vực bảo vệ và chăm sóc trẻ em	Đại học Văn học, Khoa học xã hội và nhân văn
19.2	Phòng Tài chính - Kế hoạch			1	Phụ trách lĩnh vực tài chính - ngân sách	Đại học Quản trị kinh doanh, Tài chính
Tổng cộng				60		

(Tổng cộng có 60 chỉ tiêu)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hoài